

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

**LÊ DUY THƯỜNG**

**ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG SINH KẾ  
CỦA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ  
TẠI HUYỆN VĨNH NẠI - TỈNH THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**Thái Nguyên - 2014**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

**LÊ DUY THƯỜNG**

**ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG SINH KẾ  
CỦA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ  
TẠI HUYỆN VĨ NHAI - TỈNH THÁI NGUYÊN**

**Ngành: Phát triển nông thôn**

**Mã số: 60.62.01.16**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Hữu Hồng**

**Thái Nguyên - 2014**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn "*Đánh giá các hoạt động sinh kế của đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Võ Nhai - tỉnh Thái Nguyên*" là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi. Đề tài hoàn toàn trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào. Các thông tin sử dụng trong đề tài đã được chỉ rõ nguồn gốc, các tài liệu tham khảo được trích dẫn đầy đủ, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn.

*Thái Nguyên, tháng 11 năm 2014*

**Tác giả luận văn**

**Lê Duy Thường**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bản đề tài này ngoài sự cố gắng, sự nỗ lực của bản thân, tôi luôn nhận được sự giúp đỡ tận tình của nhiều cá nhân và tập thể.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến PGS.TS Nguyễn Hữu Hồng, người đã tận tình chỉ bảo, hướng dẫn giúp đỡ tôi thực hiện và hoàn thành đề tài này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Quản lý đào tạo sau đại học, phòng ban của Trường Đại học Nông lâm đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu tại trường.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình của UBND huyện Võ Nhai, UBND các xã Liên Minh, Lâu Thượng, Thượng Nung đã tạo mọi điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn tốt nghiệp này.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến bà con nông dân các xã Liên Minh, Lâu Thượng, Thượng Nung những người đã giúp tôi trong quá trình thực hiện luận văn.

Tôi xin cảm ơn sự động viên, giúp đỡ của bạn bè, đồng nghiệp và gia đình đã chia sẻ những khó khăn và động viên tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc đối với mọi sự giúp đỡ quý báu đó.

*Thái Nguyên, tháng 11 năm 2014*

**Tác giả luận văn**

**Lê Duy Thường**

## MỤC LỤC

	Trang
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
2.1. Mục tiêu chung.....	2
2.2. Mục tiêu cụ thể.....	2
3. Ý nghĩa của luận văn.....	3
3.1. Ý nghĩa lí luận.....	3
3.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	3
4. Kết cấu của luận văn .....	3
<b>Chương 1: TỔNG QUAN CÁC VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>4</b>
1. Cơ sở lý luận .....	4
1.1. Khái niệm về sinh kế.....	4
1.2. Sinh kế bền vững.....	5
1.3. Nông hộ, kinh tế hộ.....	11
2. Cơ sở thực tiễn .....	13
2.1. Kinh nghiệm của một số nước trên Thế giới .....	13
2.1.1. Kinh nghiệm của Trung Quốc.....	13
2.1.2. Kinh nghiệm của Hàn Quốc.....	14
2.2. Tình hình nghiên cứu về sinh kế trong nước .....	16
2.3. Một số nghiên cứu liên quan đến vấn đề sinh kế ở huyện Võ Nhai .....	18
<b>Chương 2.....</b>	<b>20</b>
<b>ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>20</b>
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	20
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	20
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....	20
2.2. Nội dung nghiên cứu .....	20
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	21
2.3.1. Các câu hỏi nghiên cứu của đề tài.....	21
2.3.2. Phương pháp nghiên cứu.....	21
2.3.2.1. Chọn điểm và chọn mẫu điều tra. ....	21
2.3.2.2. Phương pháp thu thập số liệu.....	22
2.3.2.3. Phương pháp xử lý số liệu.....	22
<b>Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN .....</b>	<b>24</b>
3.1. Điều kiện tự nhiên .....	24
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	24
3.1.1.1. Vị trí địa lí .....	24
3.1.1.2. Địa hình.....	25
3.1.1.3. Khí hậu, thời tiết.....	25
3.1.1.4. Thủy văn.....	26

3.1.1.5. Tài nguyên đất.....	27
3.1.1.6. Tài nguyên rừng .....	30
3.1.1.7. Tài nguyên khoáng sản .....	30
3.1.1.8. Tài nguyên nhân văn .....	31
3.1.1.9. Cảnh quan môi trường.....	31
3.1.10. Nhận xét chung về điều kiện tự nhiên và các nguồn lực .....	31
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	32
3.1.2.1. Thực trạng phát triển kinh tế:.....	32
3.1.2.2. Cơ sở hạ tầng.....	33
3.1.2.3. Lĩnh vực xã hội .....	34
3.1.2.5. Nhận xét chung về tình hình phát triển kinh tế xã hội.....	37
3.2. Thực trạng hoạt động sinh kế tại địa bàn nghiên cứu .....	37
3.2.1. Thông tin chung về địa điểm nghiên cứu và các hộ điều tra .....	37
3.2.2. Nguồn lực trong sinh kế của các hộ.....	40
3.2.2.1. Đất đai .....	40
3.2.2.2. Rừng .....	42
3.2.2.3. Nguồn lực con người.....	45
3.2.2.4. Vốn.....	47
3.2.3. Kết quả và hiệu quả sản xuất trong các hoạt động sinh kế của hộ .....	51
3.2.3.1. Hoạt động trồng trọt, chăn nuôi .....	51
3.2.3.2. Doanh thu từ các hoạt động sinh kế của các hộ.....	54
3.2.3.3. Chi phí cho các hoạt động sinh kế .....	56
3.2.3.4. Thu nhập từ các hoạt động sinh kế .....	57
3.3. Đánh giá mối quan hệ giữa nguồn lực và các hoạt động sinh kế của hộ .....	58
3.4. Các giải pháp chủ yếu tăng cường hiệu quả cho các hoạt động sinh kế..	59
3.4.1. Giải pháp chung .....	60
3.4.2. Giải pháp cụ thể .....	60
<b>KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ .....</b>	<b>64</b>
1. Kết luận .....	64
2. Khuyến nghị .....	65
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>67</b>

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

CNH – HĐH:	Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa
DFID:	Department for International Development Vụ Phát triển Quốc tế Anh
PRA:	Đánh giá nông thôn có sự tham gia
THCS:	Trung học cơ sở
THPT:	Trung học phổ thông
RRA:	Đánh giá nhanh nông thôn
UBND:	Ủy ban nhân dân

## DANH MỤC CÁC BẢNG

	<b>Trang</b>
Bảng 3.1: Hiện trạng sử dụng đất đai huyện Võ Nhai năm 2013 .....	28
Bảng 3.2: Tình hình tăng trưởng kinh tế của huyện Võ Nhai.....	33
Bảng 3.3: Thông tin chung của hộ được điều tra năm 2014 .....	39
Bảng 3.4: Hiện trạng đất đai bình quân của các hộ điều tra năm 2014 .....	40
Bảng 3.5: Tình hình nguồn lực rừng các hộ điều tra năm 2014 .....	42
Bảng 3.6: Tình hình sử dụng rừng của các hộ điều tra năm 2014 .....	43
Bảng 3.7: Thu nhập trung bình từ rừng của các hộ điều tra năm 2014 .....	44
Bảng 3.8: Tài sản trung bình của hộ điều tra năm 2014 .....	48
Bảng 3.9: Nhà của các hộ điều tra năm 2014.....	49
Bảng 3.10: Tình hình vốn tự có của hộ điều tra năm 2014.....	50
Bảng 3.11: Hệ thống cây trồng hàng năm của hộ điều tra năm 2014.....	52
Bảng 3.12: Hệ thống cây trồng lâu năm của hộ điều tra năm 2014.....	53
Bảng 3.13: Trung bình đàn gia súc, gia cầm của hộ điều tra năm 2014.....	54
Bảng 3.14: Trung bình doanh thu của hộ điều tra năm 2014.....	55
Bảng 3.15: Chi phí trung bình cho hoạt động sinh kế của hộ năm 2014.....	56
Bảng 3.16: Trung bình thu nhập của các hộ điều tra năm 2014 .....	57



## DANG MỤC CÁC HÌNH, BIỂU ĐỒ

	<b>Trang</b>
Hình 1.1.: Khung sinh kế bền vững .....	6
Hình 1.2.: Nguồn vốn sinh kế .....	7
Hình 3.1: Vị trí địa lý huyện Võ Nhai.....	24
Biểu đồ 3.1: Cơ cấu các loại đất huyện Võ Nhai năm 2013 .....	27
Biểu đồ 3.2: Tỷ lệ dân tộc Huyện Võ Nhai năm 2013.....	36
Biểu đồ 3.3: Cơ cấu diện tích đất của các hộ điều tra năm 2014.....	41
Biểu đồ 3.4: Lao động bình quân trong gia đình của hộ điều tra năm 2014...	46
Biểu đồ 3.5: Trình độ văn hóa chủ hộ của các hộ điều tra năm 2014.....	47

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Sinh kế là những hoạt động để nuôi sống bản thân và gia đình của người dân. Hiện nay, sinh kế là mối quan tâm của rất nhiều nhà chính sách, bởi nó là điều kiện cần thiết cho quá trình phát triển, nâng cao đời sống của con người. Trên thực tế, các hoạt động sinh kế của người dân chịu nhiều ảnh hưởng từ các yếu tố như: điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, con người,... Do vậy, để sinh kế ổn định và bền vững thì ngoài nỗ lực, cố gắng của người dân thì các chính sách hỗ trợ, giải pháp phát triển từ Nhà nước là rất quan trọng.

Ở nước ta, vốn là một nước nông nghiệp, sản xuất lương thực là chủ yếu và dựa vào nguồn lực có sẵn như đất đai, rừng, ... để người dân sinh sống. Nhiều công trình nghiên cứu cho thấy, ở khu vực miền núi khi chưa có yếu tố khoa học kỹ thuật phát triển thì những hộ có nhiều nguồn lực sẽ có cuộc sống đảm bảo hơn. Tuy nhiên, dân số càng ngày càng tăng, các nguồn lực tự nhiên ngày càng bị thu hẹp. Thực tế cho thấy, những người dân tộc miền núi luôn gặp khó khăn hơn vùng đồng bằng, đô thị: Nguyên nhân ngoài những nguồn lực tự nhiên bị thu hẹp thì yếu tố tiếp cận khoa học kỹ thuật của họ còn nhiều hạn chế. Nhưng nếu biết cách khai thác các nguồn lực của địa phương kết hợp với các tiến bộ khoa học kỹ thuật, có các hoạt động sinh kế phù hợp thì hiệu quả sản xuất sẽ cao, sẽ kích thích được phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Võ Nhai là huyện vùng cao của tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm Thành Phố Thái Nguyên 40 km về phía Đông Bắc. Mặc dù có nguồn tài nguyên phong phú, đất đai nhiều nhưng huyện gặp rất nhiều khó khăn trong vấn đề phát triển kinh tế bởi có đông dân tộc thiểu số sinh sống với các thành phần dân tộc khác nhau, phong tục tập quán có những nét khác nhau, trình độ phát triển không đồng đều do đó dẫn đến phương thức sinh kế cũng khác nhau. Mặt khác các điều kiện kinh tế, xã hội còn gặp nhiều khó khăn, dân trí